TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 16-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hùng Dương.

2/ Ông Thượng Văn Kịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh H1 - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 334/2020/TLST-HS ngày 24/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 02/3/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1991, tại Bình Dương; Nơi ĐKHKTT: Số 64/74, tổ 74, khu phố 8, phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và bà Nguyễn Thị Trang Đài; có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/7/2020 đến ngày 31/7/2020 được trả tự do và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Trần Minh H1**, sinh năm 1997, tại Bình Dương; Nơi ĐKHKTT: Số A đường L, khu phố B, phường TB, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình D và bà Võ Sơn M; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 23/7/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Tấn H2**, sinh năm 1997, tại Bình Dương; Nơi ĐKHKTT: Số A (số cũ B), đường C, tổ D, khu phố E, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ánh H; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 23/7/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh H1 và Nguyễn Tấn H2 là bạn bè ngoài xã hội, quen biết nhau qua những lần cùng sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, H1 và H2 cùng sử dụng ma túy tại khu vực phường TB, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau khi sử dụng ma túy xong, H1 hỏi H2 có biết chỗ mua ma túy đá không thì H2 trả lời là biết. H1 nói H2 dẫn đi mua 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng ma túy đá về sử dụng và H2 Đồng ý. Tiếp đó, H1 điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 93F2-5637 chở H2 đi và được H2 dẫn đến phòng trọ của Nguyễn Thị Kim H, tại khu vực phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương để hỏi mua ma túy. Khi đến phòng trọ, H2 nói H bán cho H2 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng ma túy thì H đồng ý. H lấy 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy từ trong người của H ném xuống sàn nhà của phòng trọ, đồng thời H2 lấy số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng mà H1 đã đưa cho H2 trước đó bỏ trên 01 (một) chiếc ghế nhỏ có mặt ghế bằng gạch trong phòng trọ của H. Lúc này có một nam thanh niên (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) đang ở trong phòng của H nhặt 02 (hai) đoạn ống hút nhựa trên lên đưa cho H2. H2 cầm ma túy và đưa lại cho H1, sau đó H1 bỏ ma túy vào túi quần phía trước, bên trái của H1 rồi điều khiển xe mô tô chở H2 đi về. Khi đi đến đường Lê Chí Dân, đoạn qua khu phố 2, phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì H1 và H2 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố T trên đường tuần tra thấy có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện H1 có hành vi cất giấu trong túi quần phía trước, bên trái có 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. H1 và H2 cùng khai nhận đó là ma túy đá (Methamphetamine) do H2 vừa mua của Nguyễn Thị Kim H nhằm mục đích cùng sử dụng chung. Lực lượng tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Minh H1 và Nguyễn Tấn H2 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ được số vật chứng, gồm: 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, đã được niêm phong theo quy định) và 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 93F2-5637.

Trên cơ sở lời khai của Trần Minh H1, Nguyễn Tấn H2 và kết quả xác minh tại Công an phường Hiệp An, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được, vào lúc 15 giờ 25 phút ngày 23/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Kim H tại phòng trọ số 6 thuộc khu nhà trọ Nguyễn Thị Trâm, địa chỉ tại số 116, đường ĐX85, khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố T, tỉnh Bình Dương và thu giữ được số vật chứng, gồm: Số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng; 01 (một) túi nylon miệng kéo dính kích thước 10cmx7,5cm, bên trong có chứa: 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu kích thước 2,5cmx0,5cm (ký hiệu M2-1) và 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu kích thước 06cmx1,5cm (ký hiệu M2-2), bên trong cả 02 (hai) đoạn ống hút nhựa trên đều có chứa chất tinh thể màu trắng mà H khai nhận đó là ma túy đá (Methamphetamine); 01 (một) hột quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục; 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu kích thước 2,5cmx0,5cm. Đến khoảng 15 giờ 55 phút ngày 23/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Kim H về hành vi có dấu hiệu phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị Kim H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng đầu tháng 7/2020, H nảy sinh ý định bán ma túy để có tiền tiêu xài và có tiền mua ma túy sử dụng nên H đã liên hệ với một người đàn ông (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy, sau đó chia nhỏ và bỏ vào nhiều đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu để bán lại. Từ khi thực hiện hành vi mua bán ma túy cho đến khi bị bắt, H đã liên hệ và mua ma túy của người đàn ông này 02 (hai) lần: Lần thứ nhất H không nhớ rõ ngày, tháng mua; lần thứ hai H mua 01 (một) gói nylon ma túy đá với số tiền là 700.000 (+Bảy trăm nghìn) đồng vào khoảng 20 giờ 00 ngày 22/7/2020. Đến rạng sáng ngày 23/7/2020, H chia nhỏ số ma túy trên và bỏ vào 03 (ba) đoạn ống hút nhỏ kích thước 2,5cmx0,5cm và 01 (một) đoạn ống hút lớn kích thước 06cmx1,5cm hàn kín hai đầu. Quá trình điều tra cũng xác định H đã bán ma túy cho Nguyễn Tấn H2 02 (hai) lần: Lần thứ nhất, H2 đi mua ma túy một mình vào khoảng đầu tháng 7/2020 tại phòng trọ của H với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng; lần thứ hai, H2 đi mua ma túy với H1 vào khoảng 10 giờ ngày 23/7/2020 cũng tại phòng trọ của H với số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng, do H không quen biết H1 nên khi thấy H2 đến hỏi mua ma túy thì H mới bán ma túy cho H2, H cũng không biết việc H2 mua ma túy của H để nhằm mục đích cùng sử dụng chung với H1.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 477/MT-PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu trong 01 (một) bì thư (ký hiệu M1) được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trần Minh H1 và Nguyễn Tấn H2, người chứng kiến Nguyễn Duy Tân, cán bộ niêm phong Trần Tâm và hình dấu đỏ của Công an phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng là 0,2282 gam, loại Methamphetamine Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1643 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong).

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu kích thước 2,5cmx0,5cm (ký hiệu M2-1) và bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu kích thước 06cmx1,5cm (ký hiệu M2-2) trong 01 (một) bì thư (ký hiệu M2) được niêm phong có hình vân tay ngón trỏ trái, ngón trỏ phải của người bị bắt Nguyễn Thị Kim H, cán bộ niêm phong Phạm Hữu Tài và hình dấu đỏ của Công an phường Hiệp An, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng là 0,1170gam và 1,6586gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0835gam và 1,5513gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong).

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định trên và bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) hột quẹt gas đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục cùng với 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu kích thước 2,5cmx0,5cm mà H khai nhận là dụng cụ được H sử dụng để chứa ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kim H là tiền H có được từ việc bán trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 93F2-5637 đã thu giữ của Trần Minh H1, quá trình điều tra xác định như sau: Ngày 23/9/2020, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an thành phố T tiến hành xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương kết quả: Biển số 93F2-5637 thuộc về xe mô tô hiệu WAYTHAI, màu sơn Ghi, số khung NJ110-200080004, số máy 152FMH-00241923 do ông Lê Huy Tâm, sinh năm 1981, cư trú tại ấp Phú Miêng, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Qua làm việc, ông Tâm khai nhận xe mô tô trên được ông Tâm mua vào năm 2001, đến năm 2009 thì ông Tâm đã bán cho một người đàn ông khác (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) và việc mua bán không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 12/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành tra cứu xe máy vật chứng tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương kết quả: Biển kiểm soát 93F2-5637 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 16/10/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 698/SKSM-PC09, kết luận: xe mô tô, 02 (hai) bánh, kiểu dáng Dream, mang biển kiểm soát 93F2-5637 có số khung FS100*1100272 (không đổi), số máy bị mày mất số sâu. Cùng ngày 16/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ với số khung FS100*11000272 tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương, kết quả: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với số khung nên trên. Từ các kết quả xác minh trên xác định xe mô tô đã thu giữ của Trần Minh H1 có nguồn gốc không rõ ràng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với nam thanh niên có mặt tại phòng trọ của Nguyễn Thị Kim H vào thời điểm Trần Minh H1, Nguyễn Tấn H2 đến tìm gặp H để mua ma túy và có hành vi nhặt 02 (hai) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy mà H đã ném xuống nền nH của phòng trọ lên đưa cho H2, do quá trình điều tra H đều khai nhận không biết rõ thân nhân, lai lịch của nam thanh niên trên, đồng thời H khai người này không biết việc H bán ma túy cho H2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Đối với người đàn ông mà H đã liên hệ để mua ma túy sau đó H chia nhỏ số ma túy ra và bỏ vào nhiều đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu để bán lại, do quá trình điều tra H đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-HS ngày 22/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các bị cáo Trần Minh H1, Nguyễn Tấn H2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H mức hình phạt từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Trần Minh H1 mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H2 mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kim H; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 93F2-5637, số khung FS100*11000272, số máy bị mày mất số sâu của Trần Minh H1.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng M1= 0,1643 gam; M2-1=0,0835 gam; M2-2=1,5513 gam, loại Methamphetamine; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) hột quẹt gas đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục cùng với 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu kích thước 2,5cmx0,5cm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vây, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 07/2020, Nguyễn Thị Kim H đã nhiều lần mua chất ma túy, loại Methamphetamine, sau đó mang về phòng trọ tại khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố T, tỉnh Bình Dương chia thành từng gói nhỏ, bán nhiều lần cho Nguyễn Tấn H2. Đối với các bị cáo Trần Minh H1, Nguyễn Tấn H2, vào ngày 23/7/2020 đã có hành vi mua chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,2282 gam từ Nguyễn Thị Kim H nhằm mục đích sử dụng. Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thị Kim H và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Trần Minh H1, Nguyễn Tấn H2. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố các

bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nH2 để có tiền tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim H quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không biết chữ, trình độ nhận thức pháp luật thấp; đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Trần Minh H1 và Nguyễn Tấn H2 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kim H là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 93F2-5637, số khung FS100*11000272, số máy bị mày mất số sâu của Trần Minh H1, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương làm thủ tục tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng M1=0,1643 gam; M2-1=0,0835 gam; M2-2=1,5513 gam, loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) hột quẹt gas đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục; 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu kích thước 2,5cmx0,5cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Các bị cáo Trần Minh H1, Nguyễn Tấn H2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/7/2020 đến ngày 31/7/2020.

2.2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Minh H1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2020.

2.3/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H2 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2020.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kim H.

- Giao 01 (một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng, đã cũ hiệu Honda, kiểu dáng Dream, màu đen, biển số 93F2-5637, số khung FS100*11000272, số máy bị mài mất số sâu (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động của máy móc) cho Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư niêm phong M1 có chữ ký của Trần Minh H1 và Nguyễn Tấn H2, cán bộ niêm phong Trần Tâm, hình dấu tròn đỏ Công an phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 0,1643gam; theo Kết luận giám định số 477/MT-PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

+ 01 bì thư niêm phong M2 có hình vân tay ngón trỏ trái, ngón trỏ phải của Nguyễn Thị Kim H, cán bộ niêm phong Phạm Hữu Tài, hình dấu tròn đỏ Công an phường Hiệp An, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 0,0835gam M2-1 và 1,5513gam M2-2; theo Kết luận giám định số 477/MT-PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

+ 01 (một) cái hột quẹt gas đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đoạn ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục.

+ 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu kích thước 2,5cmx0,5cm.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 043.21 ngày 14/12/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/11/2020).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Chung